

Số: 71/2024/QĐCNHGT-DS

Bắc Giang, ngày 28 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Bà **Vũ Thị Đ**, sinh năm 1963

HKTT và chỗ ở hiện nay: **Thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.**

Căn cước công dân số: 024163014773

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Lê Văn T**, sinh năm 1984. Địa chỉ: **Tổ dân phố P, phường T, thị xã V, tỉnh Bắc Giang.**

Căn cước công dân số: 024084005595

(Theo Giấy ủy quyền ngày 19/7/2024, Công chứng tại **Văn phòng C**, địa chỉ: **tổ dân phố D, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang**).

- *Người bị kiện:* Chị **Nguyễn Thị Thu T1**, sinh năm 1991

HKTT và chỗ ở hiện nay: **Số nhà B, đường G, phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.**

Căn cước công dân số: 024191002929

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 29 tháng 5 năm 2024 về việc “ Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” của bà **Vũ Thị Đ**;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 7 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ *Người khởi kiện:* Bà **Vũ Thị Đ**, sinh năm 1963

HKTT và chỗ ở hiện nay: **Thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.**

Căn cước công dân số: 024163014773

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Lê Văn T**, sinh năm 1984. Địa chỉ: **Tổ dân phố P, phường T, thị xã V, tỉnh Bắc Giang.**

Căn cước công dân số: 024084005595

(Theo Giấy ủy quyền ngày 19/7/2024, Công chứng tại Văn phòng C, địa chỉ: tổ dân phố D, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang).

+ Người bị kiện: Chị Nguyễn Thị Thu T1, sinh năm 1991.

HKTT và chỗ ở hiện nay: Số nhà B, đường G, phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Căn cước công dân số: 024191002929

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 7 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Chị Nguyễn Thị Thu T1 có nghĩa vụ trả cho bà Vũ Thị Đ 10.000.000.000 đồng (Mười tỷ đồng) theo Giấy vay tiền ký kết giữa bà Vũ Thị Đ và chị Nguyễn Thị Thu T1 ngày 15 tháng 10 năm 2022. Thời điểm trả toàn bộ 10.000.000.000 đồng (Mười tỷ đồng) vào ngày 28/7/2024.

- Về lãi suất chậm thi hành án: Các đương sự đều không yêu cầu lãi suất chậm thi hành án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKS thành phố Bắc Giang;
- Chi cục THADS thành phố Bắc Giang;
Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Mạnh Thắng